

Số/ No.: 30/2026/CV-MML

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 06 năm 2026  
Ho Chi Minh City, day 12 month 06 year 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG  
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**  
**To: Hanoi Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE/ MASAN MEATLIFE CORPORATION**

- Mã chứng khoán/ Stock code: **MML**
- Địa chỉ/Address: Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 10<sup>th</sup> Floor, Central Plaza Building, No. 17 Le Duan Street, Saigon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 028 6256 3862 Fax: 028 3827 4115
- Email: Ngadt@mmml.masangroup.vn
- Website: [www.masanmeatlife.com.vn](http://www.masanmeatlife.com.vn)

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

- Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 10/2026/NQ-HĐQT ngày 11/06/2026 sửa đổi Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐQT ngày 04/05/2026/ Resolution of the Board of Directors No. 10/2026/NQ-HĐQT dated 11 June 2026 amending Resolution No. 06/2026/NQ-HĐQT dated 4 May 2026.

- Lý do sửa đổi/ Reason for amendment: Sửa đổi Phương án phát hành cho mục đích đăng ký chào bán trái phiếu ra Công chúng của Công ty TNHH MML Farm Nghệ An / Amending the issuance plan for the purpose of registering the public offering of bonds of MML Farm Nghe An Co., Ltd.

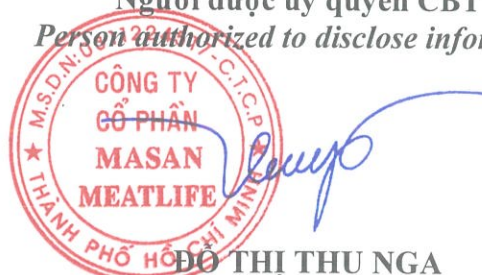
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/06/2026 tại đường dẫn <https://masanmeatlife.com.vn/> This information was published on the company's website on 12 June 2026, as in the link [https://masanmeatlife.com.vn.](https://masanmeatlife.com.vn/)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐQT ngày 11/06/2026 / Resolution No. 10/2026/NQ-HĐQT dated 11 June 2026.

**Đại diện tổ chức**  
**Organization representative**  
**Người được ủy quyền CBTT**  
**Person authorized to disclose information**



**ĐỖ THỊ THU NGÀ**  
**Giám đốc Pháp lý/ Legal Director**

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN  
MEATLIFE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2026/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 06 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CHỦ SỞ HỮU**  
**CÔNG TY TNHH MML FARM NGHỆ AN**

(V/v: *Phê duyệt việc sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐQT ngày 04 tháng 05 năm 2026 của Công ty Cổ phần Masan MEATLife*)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE**

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội Việt Nam thông qua vào ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công Ty Cổ Phần Masan MEATLife (“MML”) ngày 01 tháng 04 năm 2021 (và các sửa đổi bổ sung (nếu có)); và

Căn cứ Quyết định của Chủ sở hữu Công ty TNHH MML Farm Nghệ An số 06/2026/NQ-HĐQT ngày 04 tháng 05 năm 2026 (“**Nghị Quyết 06**”) phê duyệt việc chào bán trái phiếu ra công chúng và phương án phát hành trái phiếu của Công Ty TNHH MML Farm Nghệ An năm 2026 với tổng mệnh giá 1.200.000.000.000 VND (“**Trái Phiếu**”).

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Sửa đổi Điều 5 Nghị Quyết 06 (Phê duyệt việc triển khai thực hiện) như sau:**

“Điều 5. *Phê duyệt việc triển khai thực hiện*

*Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc MML hoặc Chủ Tịch Công Ty của FNA, được thay mặt và đại diện cho Công Ty:*

- (i) *Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc:*
- (a) *tổ chức thực hiện Phương Án Phát Hành;*
- (b) *thương lượng, quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu, quyết định các nội dung cụ thể, việc chuẩn bị và ký kết Các Tài Liệu Giao Dịch, thời điểm chào bán Trái Phiếu ra công chúng, các khoản phí liên quan đến việc chào bán;*
- (c) *thương lượng và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu, kể cả mức phân bổ số tiền thu được từ việc chào*

bán các Trái Phiếu cho các mục đích và phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu phù hợp với quyết định của Chủ sở hữu của Công Ty;

- (d) thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;
  - (e) quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu (bao gồm Các Tài Liệu Giao Dịch);
  - (f) quyết định việc sửa đổi, bổ sung đối với Phương Án Phát Hành và các tài liệu khác trong Các Tài Liệu Giao Dịch (nếu có) theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;
  - (g) quyết định danh sách các nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
  - (h) quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn; và
  - (i) quyết định các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu nhằm thực hiện đăng ký chào bán Trái Phiếu và chào bán Trái Phiếu ra công chúng.
- (ii) Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết; hủy Đăng Ký Và Niêm Yết, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây: (a) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật; (b) làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu; và (c) quyết định và thực hiện các công việc khác mà Tổng Giám đốc MML hoặc Chủ tịch Công Ty của FNA thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu tại VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
- (iii) quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công Ty, Các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị quyết này để hoàn tất việc đăng ký chào bán Trái Phiếu, phát hành Trái Phiếu ra công chúng, việc phân phối và chuyển giao Trái Phiếu, việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu, việc công bố thông tin và báo cáo liên quan đến Trái Phiếu và các nội dung phát sinh trong quá trình vận hành Trái Phiếu.”

**Điều 2. Sửa đổi Mục II.2 (Phương Án Sử Dụng Vốn Chi Tiết) của phương án phát hành Trái Phiếu được phê duyệt theo Nghị Quyết 06 như sau:**

- “2. Phương Án Sử Dụng Vốn Chi Tiết: Toàn bộ số tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng là 1.200.000.000.000 VND (một nghìn hai trăm tỷ Đồng) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với các mục đích phát hành nêu trên. Cụ thể:

Tên Trái Phiếu	Số lượng Trái Phiếu được dự kiến chào bán	Tổng mệnh giá phát hành (VND)	Mục đích sử dụng vốn dự kiến	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
Trái Phiếu FNACPO2631001	5.000.000 (năm triệu)	500.000.000.000 (năm trăm tỷ)	Góp vốn vào Công ty TNHH MEATDeli HN (“MEATDeli	Quý III và/hoặc Quý IV năm 2026
Trái Phiếu FNACPO2631002	7.000.000 (bảy triệu)	700.000.000.000 (bảy trăm tỷ)		

			<b>HN”): tổng cộng 1.200.000.000.000 VND (một nghìn hai trăm tỷ Đồng)</b>	
--	--	--	---	--

Để làm rõ:

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích chào bán nêu trên, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng (i) lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc (ii) vốn huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác để tài trợ cho mục đích nêu trên.

- (i) Đối với việc tăng vốn từ số tiền thu được của Trái Phiếu FNACPO2631001: MEATDeli HN dự kiến sử dụng khoản vốn góp tăng thêm để tăng quy mô vốn hoạt động phục vụ hoạt động kinh doanh, bao gồm việc bổ sung vốn lưu động. Cụ thể, MEATDeli HN sẽ dùng 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng) để thanh toán các hợp đồng sau:

<b>STT</b>	<b>Nội dung sử dụng vốn</b>	<b>Giá trị sử dụng vốn dự kiến (đồng)</b>	<b>Thời gian sử dụng vốn dự kiến</b>
1	Thanh toán Hợp đồng dịch vụ tư vấn quản lý số 0101/2023/HĐ MML-MHN giữa MML và MEATDeli HN ký ngày 01/01/2023, cùng các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có)	35.000.000.000	Quý III và/hoặc Quý IV năm 2026
2	Thanh toán Thỏa thuận thu chi hộ số TTTCH/MML-MHN/ giữa MML và MEATDeli HN ký ngày 01/01/2022, cùng các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có)	5.000.000.000	Quý III và/hoặc Quý IV năm 2026
3	Thanh toán Hợp đồng nguyên tắc mua bán heo hơi số 01/2025/MHN-FNA giữa FNA và MEATDeli HN ký ngày 01/11/2025, cùng các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có)	460.000.000.000	Quý III và/hoặc Quý IV năm 2026

Để làm rõ, đối với việc tăng vốn từ số tiền thu được của Trái Phiếu FNACPO2631001, việc sử dụng vốn sẽ theo thứ tự ưu tiên tương ứng với các đầu mục theo thứ tự 1, 2, 3 ở bảng trên.

- (ii) Đối với việc tăng vốn từ số tiền thu được của Trái Phiếu FNACPO2631002: MEATDeli HN dự kiến sử dụng khoản vốn góp tăng thêm để tăng quy mô vốn hoạt động phục vụ hoạt động kinh doanh, bao gồm nhưng không giới hạn việc (A) bổ sung vốn lưu động, (B) tăng vốn/tỷ lệ sở hữu tại các công ty con. Cụ thể, MEATDeli HN sẽ dùng 700.000.000.000 đồng (Bảy trăm tỷ đồng) để góp vốn vào Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn (“**MEATDeli SG**”) trong Quý III/2026 và/hoặc Quý IV/2026 để MEATDeli SG thanh toán các khoản vay vốn của MEATDeli SG như sau:

<b>STT</b>	<b>Nội dung sử dụng vốn</b>	<b>Giá trị sử dụng vốn dự kiến (đồng)</b>	<b>Thời gian sử dụng vốn dự kiến</b>
1	Thanh toán các khoản vay vốn giữa MEATDeli SG và MML	230.000.000.000	Quý III và/hoặc Quý IV năm 2026

2	Thanh toán các khoản vay vốn giữa MEATDeli SG và FNA	430.000.000.000	Quý III và/hoặc Quý IV năm 2026
3	Thanh toán khoản vay vốn giữa MEATDeli SG và MEATDeli HN	40.000.000.000	Quý III và/hoặc Quý IV năm 2026

Để làm rõ, đối với việc tăng vốn từ số tiền thu được của Trái Phiếu FNACPO2631002, việc sử dụng vốn sẽ theo thứ tự ưu tiên tương ứng với các đầu mục theo thứ tự 1, 2 và 3 ở bảng trên.”.

**Điều 3. Sửa đổi Mục IV.3 (Khối Lượng Phát Hành) của phương án phát hành Trái Phiếu được phê duyệt theo Nghị Quyết 06 như sau:**

“3. Khối Lượng Phát Hành: Tổng khối lượng phát hành là 1.200.000.000.000 VND (một nghìn hai trăm tỷ Đồng) trong một đợt chào bán trái phiếu ra công chúng, được chia thành 02 (hai) Trái Phiếu chào bán như sau:

Tên Trái Phiếu	Số lượng Trái Phiếu được dự kiến chào bán	Tổng mệnh giá phát hành (VND)	Mục đích sử dụng vốn dự kiến	Thời gian phát hành dự kiến
<b>Đợt Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng</b>				
Trái Phiếu FNACPO2631001	5.000.000 (năm triệu)	500.000.000.000 (năm trăm tỷ)	Góp vốn vào Công ty TNHH MEATDeli HN tổng cộng 1.200.000.000.000 VND (một nghìn hai trăm tỷ Đồng)	Quý III hoặc Quý IV năm 2026
Trái Phiếu FNACPO2631002	7.000.000 (bảy triệu)	700.000.000.000 (bảy trăm tỷ)		

**Điều 4. Sửa đổi Mục IV.6 (Lãi Suất của Trái Phiếu) của phương án phát hành Trái Phiếu được phê duyệt theo Nghị Quyết 06 như sau:**

“6. Lãi Suất của Trái Phiếu: Trái Phiếu FNACPO2631001 và Trái Phiếu FNACPO2631002 có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau:

- (a) Đối với 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên: lãi suất bằng **9,0%/năm** (chín phần trăm một năm); và
- (b) Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, lãi suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó cộng với **3,2%/năm** (ba phẩy hai phần trăm một năm).

Trong đó,

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi/ tiết kiệm/ huy động áp dụng cho khách hàng cá nhân bằng Đồng Việt Nam kỳ hạn 12 (mười hai) tháng do Ngân hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam công bố vào hoặc vào khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của ngày xác định lãi suất của Kỳ Tính Lãi đó. Để làm rõ trong trường hợp

Đại lý lưu ký không xác định được hay không có cơ sở để xác định một hay nhiều mức lãi suất tiền gửi nêu trên, Lãi Suất Tham Chiếu sẽ được xác định theo các quy định liên quan tại Hợp đồng đại lý lưu ký; và

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 6 (sáu) tháng liên tục từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn (hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn đủ là tự nguyện hay bắt buộc).”

**Điều 5. Sửa đổi Mục V (KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VỐN CHO VIỆC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU) của phương án phát hành Trái Phiếu được phê duyệt theo Nghị Quyết 06 như sau:**

“V. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VỐN CHO VIỆC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

1. Nguồn trả nợ

- Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng nguồn tiền từ một hoặc một số hoạt động kinh doanh trong giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2031 như liệt kê dưới đây để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi đến hạn của Trái Phiếu, cụ thể là:
  - (i) Nguồn tiền từ hoạt động bán heo thịt (heo hơi) và các sản phẩm khác thuộc lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tổ Chức Phát Hành;
  - (ii) Nguồn tiền từ cơ cấu lại danh mục tài sản sở hữu, các nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế;
  - (iii) Nguồn vốn tự tích lũy của Tổ Chức Phát Hành và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư tại thời điểm thanh toán lãi định kỳ, thời điểm đáo hạn hoặc mua lại Trái Phiếu trước hạn.
- Căn cứ theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2031, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ có đủ nguồn tiền để thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền lãi và gốc Trái Phiếu trong kỳ hạn Trái Phiếu, cụ thể qua bảng dự phóng dòng tiền của Tổ Chức Phát Hành như sau:

Đơn vị: triệu VND

Năm	2026	2027	2028	2029	2030	2031
Số dư tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ	53.990	342.412	1.015.876	1.714.286	2.438.516	3.189.469
Dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh	818.294	841.348	866.294	892.114	918.837	946.496

<i>Dòng tiền hoạt động đầu tư</i>	<i>(1.229.087)</i>	<i>(29.087)</i>	<i>(29.087)</i>	<i>(29.087)</i>	<i>(29.087)</i>	<i>(29.087)</i>
<i>Tiền thu từ vay ngắn hạn ngân hàng</i>	<i>557.036</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Tiền trả nợ vay ngắn hạn ngân hàng</i>	<i>(139.746)</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Tiền thu từ phát hành trái phiếu</i>	<i>1.200.000</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Tiền trả nợ gốc trái phiếu</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>(1.200.000)</i>
<i>Tiền trả lãi vay</i>	<i>(18.075)</i>	<i>(138.797)</i>	<i>(138.797)</i>	<i>(138.797)</i>	<i>(138.797)</i>	<i>(138.797)</i>
<i>- Tiền lãi vay Trái Phiếu phải trả</i>	<i>-</i>	<i>(106.521)</i>	<i>(107.704)</i>	<i>(107.704)</i>	<i>(107.704)</i>	<i>(107.704)</i>
<i>- Tiền lãi vay khác phải trả</i>	<i>-</i>	<i>(32.276)</i>	<i>(31.093)</i>	<i>(31.093)</i>	<i>(31.093)</i>	<i>(31.093)</i>
<i>Tiền phân phối lợi nhuận</i>	<i>(900.000)</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<b><i>Số dư tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ</i></b>	<b><i>342.412</i></b>	<b><i>1.015.876</i></b>	<b><i>1.714.286</i></b>	<b><i>2.438.516</i></b>	<b><i>3.189.469</i></b>	<b><i>2.768.081</i></b>

## 2. Kế hoạch trả nợ

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, nguồn tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các khoản thuế phải nộp theo quy định và chi phí hoạt

động, đủ để thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu. Bảng dưới đây thể hiện kế hoạch thanh toán dự kiến của Tổ Chức Phát Hành cho Trái Phiếu và tổng số tiền cho toàn bộ Trái Phiếu dự kiến phát hành (trong trường hợp không phát sinh việc Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn), cụ thể như sau:

<b>Thanh toán</b>	<b>Thời điểm</b>	<b>Số tiền dự kiến (VND)</b>
Kỳ Tính Lãi lần 1	Tròn 6 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.260.273.973
Kỳ Tính Lãi lần 2	Tròn 12 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.260.273.973
Kỳ Tính Lãi lần 3 (*)	Tròn 18 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.852.054.795
Kỳ Tính Lãi lần 4 (*)	Tròn 24 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.852.054.795
Kỳ Tính Lãi lần 5 (*)	Tròn 30 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.852.054.795
Kỳ Tính Lãi lần 6 (*)	Tròn 36 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.852.054.795
Kỳ Tính Lãi lần 7 (*)	Tròn 42 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.852.054.795
Kỳ Tính Lãi lần 8 (*)	Tròn 48 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.852.054.795
Kỳ Tính Lãi lần 9 (*)	Tròn 54 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.852.054.795
Kỳ Tính Lãi lần 10 (*)	Tròn 60 tháng kể từ Ngày Phát Hành	53.852.054.795
Gốc Trái Phiếu	Tròn 60 tháng kể từ Ngày Phát Hành	1.200.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.737.336.986.306</b>

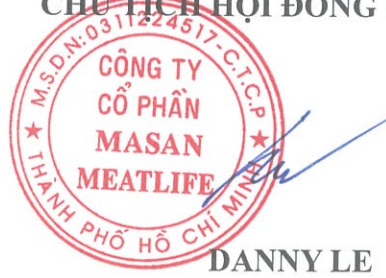
(\*) Số tiền thanh toán của Kỳ Tính Lãi từ lần 3 đến lần 10 được tính toán theo giả định lãi suất là 9,1%/năm theo công thức lãi suất tham chiếu cộng với 3,2%. Trong đó, giả định:

- Lấy lãi suất tham chiếu (tại ngày 27/05/2026) là 5,9%; và
- Kỳ Tính Lãi là 180 ngày.”

#### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

- 6.1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại phần đầu của Nghị quyết.
- 6.2. Nội dung của Nghị quyết này sẽ trở thành một phần không tách rời của Nghị Quyết 06.
- 6.3. Các nội dung khác của Nghị Quyết 06 vẫn giữ nguyên hiệu lực.
- 6.4. Tổng Giám đốc MML, Chủ tịch Công Ty FNA và các phòng ban có liên quan của FNA có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Danny Le*



DANNY LE

